

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC CHÂU
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 216/2017/HSST

Ngày 28/9/2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Đình Bản và ông Bàn Văn Chanh.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hà Thị Nga, cán bộ Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Sa Văn Quỳnh, kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 218/2017/HSST ngày 18 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Văn H, sinh năm 1977 tại huyện M, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Tiểu khu 9, xã T, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Phạm Văn Q (Đã chết) và bà Nguyễn Thị M; bị cáo chung sống như vợ chồng với chị Bàn Thị S, có 01 con sinh năm 2008. Bị cáo có 02 tiền án: Ngày 20/7/2004, bị Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu xử phạt 45 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy và tội trộm cắp tài sản ; Ngày 22/02/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu xử phạt 36 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Tiền sự: Không. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/7/2017 đến nay. Có mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Phạm Văn H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 17 giờ 15 phút ngày 11/7/2017, tổ công tác Công an huyện Mộc Châu phối hợp với Công an xã Tân Lập, huyện Mộc Châu làm nhiệm vụ tại đường tỉnh lộ 104 thuộc tiểu khu 34, xã T, huyện M, tỉnh Sơn La phát hiện Phạm Văn H điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda-Wave S, không có biển kiểm soát có

hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ của Phạm Văn H 01 túi nilon màu đen bên trong đựng đựng cục bột màu trắng nghi là Hêrôin. H khai nhận đó là Hêrôin của H cất giấu để sử dụng do bản thân H nghiện ma túy. Tạm giữ của H: 01 xe máy nhãn hiệu Honda-Wave S, không có biển kiểm soát.

Ngày 11/7/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Phòng PC54 Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành mở niêm phong, xác định trọng lượng số cục bột màu trắng nghi là Hêrôin thu giữ của Phạm Văn H có trọng lượng là 0,27 gam. Lấy 0,10 gam làm mẫu gửi giám định, ký hiệu H, xác định có phải là chất ma túy không, loại chất ma túy gì, trọng lượng (khối lượng) của mẫu gửi giám định là bao nhiêu? Tại Kết luận giám định số 724/KLMT ngày 17/7/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Mẫu gửi giám định ký hiệu H là chất ma túy; Loại chất Hêrôin; Trọng lượng của mẫu gửi giám định là 0,1 gam. Tổng trọng lượng chất ma túy thu giữ được là 0,27 gam; Loại chất Hêrôin”.

Về nguồn gốc và mục đích cất giữ ma túy, Phạm Văn H khai nhận: Ngày 11/7/2017, tại tiểu khu P1, thị trấn N, huyện M, H mua của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết 01 gói Hêrôin với giá 500.000 đồng, để sử dụng.

Tại cáo trạng số 181/CT-VKS ngày 18/9/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố Phạm Văn H về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu phát biểu luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy, áp dụng các căn cứ pháp luật xử phạt đối với bị cáo như sau:

1. Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7, điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Phạm Văn H từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung – phạt tiền đối với bị cáo.

2. Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng thu giữ vụ: Phạm Văn H, bắt ngày 11/7/2017 (0,17 gam Hêrôin + vỏ gói niêm phong ban đầu).

3. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo,

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, Phạm Văn H giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu. Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng đã thu giữ; biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong lại vật chứng; kết luận giám định; lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ căn cứ kết luận: Ngày 11/7/2017, Phạm Văn H đã thực hiện hành vi cất giấu trái phép 0,27 gam Hêrôin để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xét về nhân thân, Phạm Văn H có hai tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 80 ngày 20/7/2004 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, bị cáo bị xử phạt 30 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy và 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, tổng hợp hình phạt chung là 45 tháng tù. Tại bản án số 69/2013/HS-ST ngày 26/02/2013 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu đã xác định bị cáo tái phạm, xử phạt 36 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Chưa được xóa án tích. Do vậy, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, là tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm p khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại điểm p khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 quy định mức hình phạt tù từ 07 năm đến 15 năm. Tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định mức hình phạt tù từ 05 năm đến 10 năm. Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015, xét thấy cần áp dụng các quy định có lợi của Bộ luật Hình sự năm 2015 để quyết định hình phạt đối với bị cáo. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội tàng trữ trái phép chất ma túy với mức hình phạt tù từ 05 năm đến 10 năm.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Về nhân thân, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy. Bị cáo nhận thức rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Do vậy, cần quyết định hình phạt nghiêm khắc và phù hợp với hành vi phạm tội nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung - phạt tiền: Quá trình điều tra và xét hỏi công khai tại phiên tòa thấy gia đình bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với người bán ma túy, do bị cáo không biết tên và địa chỉ nên không có căn cứ điều tra, xử lý.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda-Wave S, số khung 002005, số máy 419005: Quá trình điều tra xác định chiếc xe máy trên mang biển kiểm soát 26K6-4720, là tài sản hợp pháp của chị Phạm Thị T (Chị gái của H). Chị T cho H mượn xe vào ngày 04/7/2017 để phục vụ cho nhu cầu cá nhân, việc H sử dụng chiếc xe vào việc phạm tội chị T không biết và không liên quan. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu không đề cập xử lý đối với chị Phạm Thị T, ngày 14/9/2017 đã trả chiếc xe máy trên cho chị Phạm Thị T quản lý, sử dụng là đúng pháp luật. Do đó, không đề cập đến việc giải quyết.

Về vật chứng của vụ án, áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đối với 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng thu giữ vụ: Phạm Văn H, bắt ngày 11/7/2017 (0,17 gam Hêrôin + vỏ gói niêm phong ban đầu), xét là vật nhà nước cấm lưu hành, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn H phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

1. Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7, điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 12 tháng 7 năm 2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung – phạt tiền đối với bị cáo.

2. Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng thu giữ vụ: Phạm Văn H, bắt ngày 11/7/2017 (0,17 gam Hêrôin + vỏ gói niêm phong ban đầu).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Văn H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn).

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Trại giam;
- THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hồng Hạnh